

Số:01/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh năm 1996.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Kỷ Ty, sinh năm 1989.

Địa chỉ: đều ở Khu Xuân Nhật, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập (nay là khu Xuân Nhật, xã Sơn Lương), tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27; của Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền Tr và anh Nguyễn Kỷ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Hai bên trình bày vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Anh Q, sinh ngày 09/02/2025. Ly hôn hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Huyền Tr được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Nguyễn Kỷ T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng, kể từ ngày 01/7/2025 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Tr cùng

các thành viên gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức:* Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Huyền Tr xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Trang đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0004395 ngày 13/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Tr đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Sơn Lương;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng